

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH
Số: 67/2017/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Cú, ngày 24 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2017/TLST-DS, ngày 11 tháng 8 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi*”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là sự tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kiều Thị T, sinh năm 1977

Bị đơn: Bà Tăng Thị S, sinh năm 1955

Cùng địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền cho ông Nguyễn Văn C là bà Tăng Thị S, sinh năm 1955. Theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2017.

Cùng địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Kiều Thị T và bà Tăng Thị S thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Tăng Thị S cùng với ông Nguyễn Văn C đồng ý trả cho bà Kiều Thị T số tiền hụi gốc là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) và bà Kiều Thị T tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Thời gian và địa điểm giao nhận: Bà Kiều Thị T và bà Tăng Thị S thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú tổ chức thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất

cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 đồng, bà T và bà S cùng với ông C mỗi bên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm bằng 75.000 đồng, bà T phải nộp 75.000 đồng tiền án phí và được khấu trừ vào số tiền 625.000 đồng theo biên lai số 0012701 ngày 08/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú thì bà T được nhận lại số tiền chênh lệch là 550.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Bà S cùng với ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm bằng 75.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

****Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Ngọc Ngoan